***TIẾNG VIỆT***

# **BÀI 3: TRÁI CHÍN** **(Tiết 1,2- đọc)**

 Thời gian thực hiện: 24/2/2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Giải được câu đố về các loại trái cây; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài và tranh minh hoạ.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ, dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; hiểu nội dung bài đọc: Miêu tả vẻ đẹp, đặc điểm riêng của các loại trái cây khi chín ; biết liên hệ bản thân: yêu qúy vẻ đẹp của thiên nhiên quanh mình; biết nêu màu sắc của một số loại hoa , quả thường gặp và nói được câu miêu tả màu sắc của loại hoa, quả đó.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

**1.Giáo viên:**

- Bảng phụ/ slide ghi khổ thơ thứ hai và ba.

- Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).
**2. Học sinh:**

- SGK, vở bài tập.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN*** | ***HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH*** |
| ***5’******7’******8’******7’******8’*** | **TIẾT 1****1. Hoạt động mở đầu**- GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi, thi đố bạn về các loại trái cây mà em biết theo mẫu gợi ý.- GV giới thiệu và ghi tên bài mới lên bảng: Với chủ điểm về thiên nhiên, chúng ta đã đi tìm hiểu các văn bản về chim vàng anh, về loài ong. Đó là các loài động vật, côn trùng. Trong tiết học hôm nay, chúng ta sẽ tìm hiểu về thực vật, cụ thể hơn là những loại trái cây trong bài đọc: *Trái chín*.**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới****Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng**- GV đọc mẫu, giọng đọc thong thả, vui tươi.- GV hướng dẫn HS đọc và luyện đọc một số từ khó: *xù xì, chín, tàn nhang, lấm chấm, xa-pô-chê,...*; hướng dẫn cách ngắt nghỉ hơi sau các dòng thơ, khổ thơ.- GV yêu cầu HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp.**TIẾT 2****Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu**- GV hướng dẫn và yêu cầu HS giải thích nghĩa của một số từ khó, VD: *lấm chấm* (có nhiều chấm nhỏ rải rác),...- GV yêu cầu HS đọc thầm lại bài đọc, thảo luận theo cặp để trả lời câu hỏi trong SGK:+ Câu 1: Khi chín, mít, dưa hấu, cà chua có đặc điểm gì?+ Câu 2: Quả ớt, quả hồng, quả chuối tiêu khi chín được so sánh với những hình ảnh nào?+ Câu 3: Nội dung bài thơ là gì?* Tên gọi và màu sắc của các loại trái cây.
* Màu sắc, hình dáng của một số loại trái cây khi chín.
* Tên gọi và hương vị của một số loại trái cây.

+ Câu 4: Em thích khổ thơ nào? Vì sao?- GV yêu cầu HS nêu nội dung bài.- GV hướng dẫn và yêu cầu HS liên hệ bản thân: *Yêu quý vẻ đẹp của thiên nhiên quanh mình*.**Hoạt động 3: Luyện đọc lại**- GV yêu cầu HS nêu cách hiểu của em về nội dung bài. Từ đó, bước đầu xác định được giọng đọc toàn bài và một số từ ngữ cần nhấn giọng.- GV đọc lại khổ thơ thứ hai và ba.- GV yêu cầu HS luyện đọc trong nhóm nhỏ khổ thơ thứ hai và ba.- GV mời một số HS đọc trước lớp khổ thơ thứ hai và ba.- GV yêu cầu HS luyện đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích. GV tổ chức trò chơi theo phương pháp xóa dần để HS ghi nhớ.- GV yêu cầu HS luyện đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích trong nhóm đôi.- GV mời một số HS thi đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích trước lớp.- GV và cả lớp nhận xét.**Hoạt động 4: Luyện tập mở rộng**- GV hướng dẫn HS xác định yêu cầu của hoạt động *Cùng sáng tạo – Bảng màu kì diệu*.- GV yêu cầu HS trao đổi trong nhóm nhỏ: nêu màu sắc của hoa hồng, thanh long, xoài, hoa lay ơn; nói câu tả màu sắc của loài hoa hoặc quả mình chọn. (GV không gò ép HS theo những màu thường thấy, chỉ nhắc nhở hướng dẫn khi HS chọn/ nói màu, câu có nội dung ảnh hưởng đến thuần phong mĩ tục).- GV yêu cầu HS thực hiện vào VBT.- GV mời một số nhóm trình bày kết quả trước lớp và nghe GV nhận xét kết quả. | - HS hoạt động nhóm đôi, thi đố bạn về các loại trái cây mà em biết theo mẫu gợi ý.- HS lắng nghe.- HS đọc thầm theo.- HS luyện đọc theo GV.- HS đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp.- HS giải thích nghĩa của một số từ khó, nghe GV hướng dẫn.- HS đọc thầm lại bài đọc, thảo luận theo cặp để trả lời câu hỏi trong SGK:+ Câu 1: Khi chín,* mít có đặc điểm: da cóc xù xì;
* dưa hấu vỏ chín xanh;
* cà chua vỏ chín đỏ.

+ Câu 2: Khi chín, quả ớt được so sánh với ngọn lửa, quả hồng được so sánh với son, quả chuối được so sánh với tàn nhang lấm chấm+ Câu 3: Nội dung của bài thơ là (2) Màu sắc, hình dáng của một số loại trái cây khi chín.+ Câu 4: HS trả lời theo sở thích cá nhân.- HS nêu nội dung bài: *Miêu tả vẻ đẹp, đặc điểm riêng của các loài trái cây khi chín*.- HS nghe GV hướng dẫn, liên hệ bản thân.- HS nêu cách hiểu nội dung bài, xác định giọng đọc.- HS lắng nghe- HS luyện đọc trong nhóm nhỏ khổ thơ thứ hai và ba.- Một số HS đọc trước lớp khổ thơ thứ hai và ba.- HS chơi trò chơi, ghi nhớ khổ thơ.- HS luyện đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích trong nhóm đôi.- Một số HS thi đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích trước lớp. Cả lớp nhận xét.- HS nghe GV nhận xét.- HS xác định yêu cầu của hoạt động *Cùng sáng tạo – Bảng màu kì diệu*: Chọn màu phù hợp cho mỗi loại hoa, quả. Nói câu tả màu sắc của một loại hoa hoặc quả đó.- HS trao đổi trong nhóm nhỏ: nêu màu sắc của hoa hồng, thanh long, xoài, hoa lay ơn; nói câu tả màu sắc của loài hoa hoặc quả mình chọn.- HS thực hiện vào VBT.- Một số nhóm trình bày kết quả trước lớp và nghe GV nhận xét kết quả. |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy:**

…………………………………………………………………………………